|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ HƯNG YÊN**  Số: /ĐA-UBND  ***(Dự thảo)*** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *TP. Hưng Yên, ngày tháng năm 2024* |

**ĐỀ ÁN**

**SÁP NHẬP PHƯỜNG QUANG TRUNG VÀ PHƯỜNG LÊ LỢI,**

**THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

Căn cứ Công văn số 7502/BNV-CQĐP ngày 20/12/2023 về việc góp ý Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Phương án số 18/PA-UBND ngày 22/01/2024 về tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Hưng Yên;

Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên xây dựng Đề án sáp nhập phường Quang Trung và phường Lê Lợi, với các nội dung cụ thể như sau:

**PHẦN I**

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT**

**SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ**

**1.** Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

**2.** Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

**3.** Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; Kết luận 48-KL/TW ngày 30/01/2023 Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

**5.** Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.

**6.** Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

**7.** Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

**8.** Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.

**9.** Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

**10.** Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

**11.** Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

**12.** Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.

**13.** Hướng dẫn số 4099/HD-BNV ngày 29/7/2023 của Bộ Nội vụ về việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023- 2030.

**14.** Kết luận số 671-KL/TU ngày 31/5/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về điều chỉnh phương án Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

**15.** Kế hoạch số 208/KH-TU ngày 07/7/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, giai đoạn 2023 - 2026.

**16.** Kết luận số 731-KL/TU ngày 15/01/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phương án sắp xếp tổng thể đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025.

**17.** Kế hoạch số 194-KH/TU ngày 24/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 48-KL/TW.

**18.** Thông báo số 1289-TB/TU ngày 28/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án quy hoạch ĐVHC tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnhgiai đoạn 2023 - 2025.

**19.** Chỉ thị số 51-CT/TU ngày 28/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025.

**20.** Hướng dẫn số 12-HD/TU ngày 07/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên hướng dẫn một số nội dung thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2030.

**21.** Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 10/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về thực hiện Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 117/NQ-CP của Chính phủ về tổ chức, sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

**22.** Phương án số 18/PA-UBND ngày 22/01/2024 về tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Hưng Yên.

23. Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Kết luận số 731-KL/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Phương án sắp xếp tổng thể đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023 - 2025.

**24.** Công văn số 741/UBND-NC ngày 22/3/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025;

**25.** Hướng dẫn số 97/HD-SNV ngày 10/10/2023 của Sở Nội vụ về việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.

**26.** Kế hoạch số 132/KH/UBND ngày 20/9/2023 của UBND thành phố Hưng Yên về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn thành phố Hưng Yên.

**II. SỰ CẦN THIẾT SÁP NHẬP PHƯỜNG QUANG TRUNG VÀ PHƯỜNG LÊ LỢI, THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN**

Việc sáp nhập phường Quang Trung và phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên nhằm thực hiện các chủ trương của Trung ương, của Tỉnh; mở rộng quy mô, không gian phát triển, tinh gọn bộ máy, tinh giảm biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội, hiệu quả, hiệu lực hoạt động của hệ thống chính trị;đảm bảo quy mô diện tích tự nhiên phù hợp với năng lực quản lý của chính quyền hiện hữu; có điều kiện tập trung khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế sẵn có, các thế mạnh kinh tế, đảm bảo phát triển hài hòa và bền vững; đồng thời giải quyết các bất cập trong công tác quản lý địa giới hành chính, tạo lập cơ sở pháp lý cho các công tác quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị trên địa bàn; gắn kết chặt chẽ với đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nói chung và thành phố Hưng Yên nói riêng.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; đối chiếu với tiêu chuẩn của ĐVHC cấp xã quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; phường Quang Trung và phường Lê Lợi có đồng thời diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn, thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

Do đó, việc sáp nhập phường Quang Trung và phường Lê Lợi là thực sự cần thiết, đảm bảo phù hợp với các yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa, tập quán, vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên giữa các ĐVHC có liên quan; đảm bảo tuân thủ Hiến pháp, thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Kế hoạch của Chính phủ; phù hợp với các định hướng quy hoạch đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp đều cơ bản đảm bảo tiêu chuẩn của ĐVHC theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15; đảm bảo sự tiếp nối sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã của giai đoạn 2023 - 2025 với giai đoạn 2026 - 2030 và được Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân trên địa bàn đồng tình ủng hộ.Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã tuy bước đầu có làm xáo trộn cuộc sống của người dân nhưng với truyền thống đoàn kết dân tộc, lịch sử, văn hóa của địa phương nên đời sống của người dân sẽ sớm ổn định và tiếp tục phát triển trong thời kỳ mới.

**PHẦN II**

**HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ HƯNG YÊN**

**I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CỦA THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY**

**1.** Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC và sắp xếp ĐVHC của thành phố Hưng Yên từ năm 1945 đến nay:

Thành phố Hưng Yên là vùng đất có bề dày lịch sử lâu đời. Ngay từ thế kỷ thứ 10, vùng đất trung tâm thành phố Hưng Yên đã được tướng [Phạm Bạch Hổ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%E1%BA%A1m_B%E1%BA%A1ch_H%E1%BB%95) chọn làm nơi đặt lỵ sở Đằng Châu khi ông là một trong [12 sứ quân](https://vi.wikipedia.org/wiki/12_s%E1%BB%A9_qu%C3%A2n) nổi dậy xưng hùng xưng bá. Năm 968, [Đinh Bộ Lĩnh](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90inh_B%E1%BB%99_L%C4%A9nh) tập hợp lực lượng để dẹp [loạn 12 sứ quân](https://vi.wikipedia.org/wiki/Lo%E1%BA%A1n_12_s%E1%BB%A9_qu%C3%A2n), [Phạm Bạch Hổ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%E1%BA%A1m_B%E1%BA%A1ch_H%E1%BB%95) theo về trở thành tướng [nhà Đinh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_%C4%90inh), được vua [Đinh Tiên Hoàng](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90inh_Ti%C3%AAn_Ho%C3%A0ng) phong chức Thân vệ Đại tướng quân và tiếp tục được giao cai quản và gây dựng vùng đất này.

Khu vực [Phố Hiến](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%E1%BB%91_Hi%E1%BA%BFn) nay thuộc thành phố [Hưng Yên](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C6%B0ng_Y%C3%AAn), vào [thế kỷ thứ 16](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%E1%BA%BF_k%E1%BB%B7_16), [17](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%E1%BA%BF_k%E1%BB%B7_17) là lỵ sở của trấn [Sơn Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%C6%A1n_Nam_(%C4%91%E1%BB%8Bnh_h%C6%B0%E1%BB%9Bng)) thời [nhà Hậu Lê](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_H%E1%BA%ADu_L%C3%AA). Sơn Nam lúc bấy giờ bao gồm phần lớn các tỉnh: [Hưng Yên](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C6%B0ng_Y%C3%AAn), [Hà Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_Nam), [Nam Định](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nam_%C4%90%E1%BB%8Bnh), [Thái Bình](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A1i_B%C3%ACnh), [Ninh Bình](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ninh_B%C3%ACnh), [Hà Tây](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%A0_T%C3%A2y) (cũ).

Năm [1831](https://vi.wikipedia.org/wiki/1831) - [niên hiệu](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ni%C3%AAn_hi%E1%BB%87u) [Minh Mạng](https://vi.wikipedia.org/wiki/Minh_M%E1%BA%A1ng) 12, [triều đình Huế](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_Nguy%E1%BB%85n) thực hiện một cuộc cải cách hành chính lớn trên toàn lãnh thổ [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam), trong đó có việc xóa bỏ các đơn vị tổng, trấn,... và chia cả nước lại thành 30 [tỉnh](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%E1%BB%89nh). Tỉnh [Hưng Yên](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C6%B0ng_Y%C3%AAn) được thành lập gồm 02 phủ: Phủ Khoái Châu (Đông Yên,Kim Động, Ân Thi, Phù Cừ) và Phủ Tiên Hưng (Thần Khê, Hưng Nhân, Duyên Hà, Tiên Lữ). Trung tâm tỉnh lỵ được đặt tại khu vực Xích Đằng (phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên ngày nay).

a) Giai đoạn 1945 - 1975

- Ngày 15/8/1946, Ủy ban Hành chính Bắc Bộ ra Nghị định số 1216 về việc thành lập thị xã Hưng Yên trên cơ sở 2 khu phố: Đầu Lĩnh, Đằng Châu.

- Ngày 12/5/1950, Đổng lý văn phòng Thủ hiến Bắc Việt Vũ Quý Mão ký Nghị định số 1979/THP-NĐ thành lập quận hành chính Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên.

- Ngày 03/8/1950, Đổng lý văn phòng Thủ hiến Bắc Việt Vũ Quý Mão ký Nghị định số 3980 thành lập tổng Liên Châu, thuộc quận Phố Hiến.

- Ngày 05/5/1954, thị xã Hưng Yên có 6 phố lớn (tương đương phường) gồm: Hữu Môn, Mộc Sàng, Nguyệt Hồ, Tân Nhân, Tân Thị và Hậu Trường, được chia thành 20 phố nhỏ: Lê Lợi, Trưng Trắc, Trưng Nhị, Trần Hưng Đạo, Đồng Khánh, Đinh Tiên Hoàng, Bà Triệu, Nguyễn Thiện Thuật, Nguyễn Thị Giang, Nguyễn Du, Nguyễn Tri Phương, Phạm Ngũ Lão, Quang Trung, Hoàng Diệu, Trần Bình Trọng, Vĩnh Phúc, Bến Tầu, Đê Hoàng Cao Khải, Ngô Quyền, Chi Lăng và xã Hiến Nam gồm 7 thôn: Nam Hòa, An Vũ, Nhân Dục, Mậu Dương, Lương Điền, Phương Cái, Nam Tiến.

- Ngày [13/02](https://vi.wikipedia.org/wiki/13_th%C3%A1ng_2)/[1955](https://vi.wikipedia.org/wiki/1955), Ủy ban Hành chính tỉnh Hưng Yên ra Quyết định số 51/TCCB. Theo đó, các phố lần lượt được đổi tên như sau:

+ Sáp nhập phố Mộc Sàng và thôn Nam Hòa thành phố Hoàng Hanh.

+ Đổi tên phố Hữu Môn thành phố Trần Hưng Đạo.

+ Sáp nhập 2 phố: Tân Nhân và Tân Thị thành phố Minh Khai.

+ Sáp nhập phố Nguyệt Hồ và thôn Mậu Dương thành phố Quang Trung.

+ Đổi tên phố Bến Tầu thành phố Lê Hồng Phong.

- Ngày 6/4/1955, Ủy ban Hành chính tỉnh Hưng Yên ra Quyết định số 417/TCCB phân chia lại địa giới hành chính thị xã Hưng Yên. Theo đó:

+ Sáp nhập 3 thôn: Lương Điền, Phương Cái và Nam Tiến về huyện Tiên Lữ.

+ Sáp nhập 2 thôn: An Vũ và Nhân Dục của xã Hiến Nam về huyện Kim Động.

- Ngày 26/01/1968, Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Công hòa ban hành Quyết định số 504-QĐ/TVQH về việc hợp nhất hai tỉnh Hưng Yên và Hải Dương thành tỉnh Hải Hưng. Lúc bấy giờ, thị xã Hưng Yên thuộc tỉnh Hải Hưng.

b) Giai đoạn 1975 - 1997

- Sau năm 1975, thị xã Hưng Yên là thị xã thứ hai của tỉnh Hải Hưng (sau thị xã Hải Dương), với 03 ĐVHC cấp xã gồm 02 phường (Lê Lợi, Minh Khai) và 01 xã (Hồng Châu).

- Ngày 04/01/1982, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 02-HĐBT về việc mở rộng thị xã Hưng Yên, tỉnh Hải Hưng. Theo đó:

+ Sáp nhập 02 xã: Lam Sơn và Hiến Nam của huyện [Kim Thi](https://vi.wikipedia.org/wiki/Kim_Thi) (nay là 02 huyện [Kim Động](https://vi.wikipedia.org/wiki/Kim_%C4%90%E1%BB%99ng) và [Ân Thi](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C3%82n_Thi)) vào thị xã Hưng Yên.

+ Sáp nhập thôn Phương Độ của xã Hồng Nam và 02 thôn: Nam Tiến, Mậu Dương (trừ xóm Châu Dương) của xã Quảng Châu thuộc huyện [Phù Tiên](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%C3%B9_Ti%C3%AAn) (nay là 2 huyện [Phù Cừ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ph%C3%B9_C%E1%BB%AB) và [Tiên Lữ](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ti%C3%AAn_L%E1%BB%AF)) vào thị xã Hưng Yên.

Sau khi mở rộng địa giới hành chính, thị xã Hưng Yên có 05 đơn vị hành chính cấp xã, bao gồm 02 phường (Lê Lợi, Minh Khai) và 03 xã (Lam Sơn, Hiến Nam, Hồng Châu).

- Ngày 06/11/1996, Quốc hội khóa IX ban hành Nghị quyết về việc chia và điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh. Theo đó, chia tỉnh Hải Hưng thành 02 tỉnh là Hải Dương và Hưng Yên. Thị xã Hưng Yên với 05 ĐVHC cấp xã, lúc bấy giờ là tỉnh lỵ của tỉnh Hưng Yên.

c) Giai đoạn 1997 - 2018

- Ngày 24/02/1997, Chính phủ ban hành Nghị định số 17-CP về việc chia huyện Phù Tiên, thành lập một số phường, thị trấn thuộc thị xã Hưng yên và huyện Mỹ Văn, tỉnh Hưng Yên. Theo đó:

+ Thành lập phường Quang Trung trên cơ sở 48,28 ha diện tích tự nhiên và 7.959 nhân khẩu của phường Lê Lợi.

+ Thành lập phường Hiến Nam trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Hiến Nam, với 721,5 ha diện tích tự nhiên và 12.486 nhân khẩu.

+ Thành lập phường Hồng Châu trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Hồng Châu, với 383,6 ha diện tích tự nhiên và 5.200 nhân khẩu.

+Thành lập phường Lam Sơn trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Lam Sơn, với 752,9 ha diện tích tự nhiên và 6.515 nhân khẩu.

Lúc bấy giờ, thị xã Hưng Yên có 06 ĐVHC cấp xã trực thuộc.

- Ngày 23/9/2003, Chính phủ ban hành Nghị định số 108/2003/NĐ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính mở rộng thị xã, thành lập phường và điều chỉnh địa giới hành chính các phường thuộc thị xã Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Theo đó:

+ Điều chỉnh toàn bộ: 541,12 ha diện tích tự nhiên với 8.913 nhân khẩu của xã Trung Nghĩa; 534 ha diện tích tự nhiên với 6.676 nhân khẩu của xã Liên Phương; 362 ha diện tích tự nhiên với 4.034 nhân khẩu của xã Hồng Nam và 830,30 ha diện tích tự nhiên với 7.540 nhân khẩu của xã Quảng Châu thuộc huyện Tiên Lữ; toàn bộ 397,82 ha diện tích tự nhiên và 5.692 nhân khẩu của xã Bảo Khê thuộc huyện Kim Động về thị xã Hưng Yên quản lý.

+ Thành lập phường An Tảo trên cơ sở 322,56 ha diện tích tự nhiên và 8.444 nhân khẩu của phường Hiến Nam.

+ Điều chỉnh 48,76 ha diện tích tự nhiên và 1.565 nhân khẩu của phường Hiến Nam về phường Lê Lợi quản lý.

+ Điều chỉnh 1,40 ha diện tích tự nhiên và 240 nhân khẩu của phường Lê Lợi về phường Hiến Nam quản lý.

+ Điều chỉnh 9,48 ha diện tích tự nhiên và 15 nhân khẩu của phường Lam Sơn về phường Hiến Nam quản lý.

+ Điều chỉnh 0,46 ha diện tích tự nhiên và 40 nhân khẩu của phường Lê Lợi về phường Quang Trung quản lý.

+ Điều chỉnh 1,0 ha diện tích tự nhiên và 120 nhân khẩu của phường Hồng Châu về phường Quang Trung quản lý.

+ Điều chỉnh 166,39 ha diện tích tự nhiên và 1.850 nhân khẩu của phường Hồng Châu về phường Minh Khai quản lý.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, thị xã Hưng Yên có 4.680,36 ha diện tích tự nhiên và 76.409 nhân khẩu, với 12 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm 07 phường: Hiến Nam, Lam Sơn, Lê Lợi, Quang Trung, Minh Khai, Hồng Châu, An Tảo và 05 xã: Trung Nghĩa, Liên Phương, Hồng Nam, Quảng Châu, Bảo Khê.

- Ngày 19/01/2009, Chính phủ ban hành Nghị định số 04/NĐ-CP về việc thành lập thành phố Hưng Yên thuộc tỉnh Hưng Yên.

Thành phố Hưng Yên có 4.685,51 ha diện tích tự nhiên và 121.486 nhân khẩu với 12 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm 07 phường: Lê Lợi, Quang Trung, Minh Khai, Lam Sơn, Hiến Nam, An Tảo, Hồng Châu và 05 xã: Quảng Châu, Hồng Nam, Liên Phương, Trung Nghĩa, Bảo Khê.

Ngày 06/8/2013, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 95/NQ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính các huyện Kim Động, Tiên Lữ để mở rộng địa giới hành chính thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Theo đó, điều chỉnh 1.188,92 ha diện tích tự nhiên với 10.740 nhân khẩu của huyện Kim Động (gồm toàn bộ diện tích tự nhiên và nhân khẩu của 02 xã: Hùng Cường, Phú Cường) và 1.455 ha diện tích tự nhiên với 15.049 nhân khẩu của huyện Tiên Lữ (gồm toàn bộ diện tích tự nhiên và nhân khẩu của 03 xã: Hoàng Hanh, Phương Chiểu, Tân Hưng) về thành phố Hưng Yên quản lý.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, thành phố Hưng Yên có 7.342,07 ha diện tích tự nhiên và 147.275 nhân khẩu, với 17 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm 07 phường: An Tảo, Hiến Nam, Lam Sơn, Minh Khai, Lê Lợi, Quang Trung, Hồng Châu và 10 xã: Bảo Khê, Trung Nghĩa, Liên Phương, Hồng Nam, Quảng Châu, Phú Cường, Hùng Cường, Phương Chiểu, Hoàng Hanh, Tân Hưng và tồn tại cho đến ngày nay.

**2.** Số lượng ĐVHC cấp xã đến thời điểm lập Đề án: thành phố Hưng Yên hiện có 17 ĐVHC cấp xã trực thuộc, bao gồm 07phường (An Tảo, Hiến Nam, Lam Sơn, Minh Khai, Lê Lợi, Quang Trung, Hồng Châu) và 10 xã (Bảo Khê, Trung Nghĩa, Liên Phương, Hồng Nam, Quảng Châu, Phú Cường, Hùng Cường, Phương Chiểu, Hoàng Hanh, Tân Hưng).

**II. ĐVHC CÁC CẤP CỦA THÀNH PHỐ HƯNG YÊN**

**1. Thành phố Hưng Yên**

- Diện tích tự nhiên: 73,86 km2.

- Quy mô dân số: 133.142 người, trong đó: dân số thường trú là 128.260 người, dân số tạm trú quy đổi là 4.882 người.

**2. Số lượng ĐVHC cấp xã**

- Số lượng ĐVHC cấp xã: 07 phường (An Tảo, Hiến Nam, Lam Sơn, Minh Khai, Lê Lợi, Quang Trung, Hồng Châu) và 10 xã (Bảo Khê, Trung Nghĩa, Liên Phương, Hồng Nam, Quảng Châu, Phú Cường, Hùng Cường, Phương Chiểu, Hoàng Hanh, Tân Hưng).

- Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp: 08 phường, xã, trong đó gồm 03 phường (Lê Lợi, Quang Trung, Hồng Châu) và 05 xã (Hùng Cường, Bảo Khê, Phương Chiểu, Hồng Nam, Hoàng Hanh).

- Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: 04 ĐVHC cấp xã, bao gồm: 01 phường (Hồng Châu) và 03 xã (Hùng Cường, Bảo Khê, Hoàng Hanh).

- Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không có.

- Số lượng ĐVHC cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: Không có.

**III. HIỆN TRẠNG PHƯỜNG QUANG TRUNG VÀ PHƯỜNG LÊ LỢI**

**1. Phường Quang Trung, thành phố Hưng Yên**

1.1. Thuộc khu vực đồng bằng; có yếu tố đặc thù: địa bàn phường Quang Trung có Khu di tích Phố Hiến được xếp hạng là di tích quốc gia đặc biệt theo Quyết định số 2408/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, thuộc diện đặc thù theo điểm a khoản 3 Điều 9a Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1.2. Diện tích tự nhiên: 0,44 km2.

1.3. Quy mô dân số: 8.972 người.

1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 21 người, chiếm tỷ lệ 0,23%.

1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề:

- Phía Đông và phía Nam giáp phường Hồng Châu;

- Phía Tây giáp phường Minh Khai;

- Phía Bắc giáp phường Lê Lợi.

**2. Phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên**

2.1. Thuộc khu vực đồng bằng; có yếu tố đặc thù: địa bàn phường Lê Lợi có Khu di tích Phố Hiến được xếp hạng là di tích quốc gia đặc biệt theo Quyết định số 2408/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, thuộc diện đặc thù theo điểm a khoản 3 Điều 9a Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

2.2. Diện tích tự nhiên: 0,99 km2.

2.3. Quy mô dân số: 9.228 người.

2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 11 người, chiếm tỷ lệ 0,13%.

2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề:

- Phía Đông giáp xã Liên Phương;

- Phía Tây giáp phường Minh Khai;

- Phía Nam giáp phường Quang Trung và phường Hồng Châu;

- Phía Bắc giáp phường Hiến Nam.

**PHẦN III**

**PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP PHƯỜNG QUANG TRUNG**

**VÀ PHƯỜNG LÊ LỢI**

**I. PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP**

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Quang Trung (có diện tích tự nhiên là 0,44 km2, đạt 8,04% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.336 người, đạt 133,38% so với tiêu chuẩn) và phường Lê Lợi (có diện tích tự nhiên là 0,99 km2, đạt 18,06% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.228 người, đạt 131,82% so với tiêu chuẩn). Dự kiến tên gọi của ĐVHC mới sau sáp nhập là phường Lê Lợi.

a) Cơ sở và lí do của việc sắp xếp ĐVHC:

Phường Quang Trung và phường Lê Lợi là 02 phường phường có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về điều kiện tự nhiên, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tín ngưỡng và đều thuộc diện bắt buộc sắp xếp trong giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

Việc sắp xếp, sáp nhập phường Quang Trung và phường Lê Lợi là cần thiết để mở rộng phạm vi quản lý của chính quyền đô thị, đáp ứng yêu cầu quản lý đối với khu vực đang trong quá trình đô thị hóa cao, tạo điều kiện để mở rộng không gian đô thị; góp phần tăng quy mô đơn vị hành chính, tinh gọn bộ máy, tinh giảm biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; hiệu quả, hiệu lực hoạt động của hệ thống chính trị; phù hợp với Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Ngoài ra, hạ tầng giao thông (quốc lộ, đường tỉnh, đường liên huyện, liên xã) kết nối đồng bộ giữa 02 phường tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong sinh hoạt, sản xuất, học tập, giao dịch hành chính, quản lý của chính quyền sau khi sắp xếp.

b) Kết quả sau khi sáp nhập thì phường Lê Lợi (ĐVHC mới) có:

- Diện tích tự nhiên: 1,43 km2 (đạt 26,0% so với tiêu chuẩn).

- Quy mô dân số: 18.564 người (đạt 265,2% so với tiêu chuẩn).

- Số dân là người dân tộc thiểu số: 32 người; chiếm tỷ lệ 0,17%.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Đông giáp xã Liên Phương; Tây giáp phường Minh Khai; Nam giáp phường Hồng Châu; Bắc giáp phường Hiến Nam.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của phường Lê Lợi (ĐVHC mới): Dự kiến sử dụng trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND phường Lê Lợi (cũ), thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

**II. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH**

Sau khi sáp nhập phường Quang Trung và phường Lê Lợi, phường Lê Lợi (ĐVHC mới) có diện tích tự nhiên và quy mô dân số cụ thể như sau:

| **Stt** | **Đơn vị hành chính sau sắp xếp** | **Tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên (Km2)** | | | **Tiêu chuẩn về quy mô dân số (Người)** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quy định** | **Sau sắp xếp** | **Tỷ lệ % so với quy định** | **Quy định** | **Sau sắp xếp** | **Tỷ lệ % so với quy định** |
| 1 | Phường Lê Lợi | 5,5 | 1,43 | 26,0 | 7.000 | 18.664 | 265,2 |

Như vậy, sau sắp xếp, phường Lê Lợi (ĐVHC mới) đạt trên 100% tiêu chuẩn về quy mô dân số nhưng chưa đạt 100% tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên theo quy định; Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên giải trình cụ thể như sau:

Khu vực phường Lê Lợi hình thành sau sắp xếp, sáp nhập trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Quang Trung và phường Lê Lợi thuộc khu vực đồng bằng sông Hồng; có yếu tố đặc thù theo quy định tại Điều 9a Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15: Là ĐVHC đô thị có di sản văn hóa vật thể được xếp hạng là di tích quốc gia đặc biệt (Khu Di tích Phố Hiến theo Quyết định số 2408/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt).

Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị đô thị cổ Phố Hiến gắn với phát triển du lịch tại Quyết định số 744/QĐ-TTg ngày 27/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch chung thành phố Hưng Yên đến năm 2035 tại Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 28/7/2020 của UBND tỉnh Hưng Yên, phường Lê Lợi hình thành sau sắp xếp thuộc khu trung tâm lịch sử hiện hữu, với chức năng là khu vực có ý nghĩa về văn hóa, lịch sử, được định hướng giữ ổn định các khu dân cư hiện có, chỉ tiến hành chỉnh trang, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; bảo tồn, tôn tạo không gian kiến trúc cảnh quan các công trình có giá trị về văn hóa, lịch sử. Việc sáp nhập phường Quang Trung và phường Lê Lợi nhằm mục đích thống nhất quản lý của chính quyền địa phương, bảo tồn di sản văn hóa quốc gia đặc biệt, bảo tồn truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phường nói riêng và *“Hành lang văn hóa - lịch sử - sinh thái sông Hồng”* nói chung, đồng thời bảo đảm sự phù hợp về truyền thống, văn hóa, lịch sử, phong tục, tập quán của khu vực.

Phường Lê Lợi sau sắp xếp có quy mô dân số là 18.564 người (đạt 265,2% so với tiêu chuẩn). Qua rà soát, nghiên cứu kỹ phương án sắp xếp ĐVHC, trường hợp thực hiện sáp nhập thêm với 01 ĐVHC cấp xã liền kề thì quy mô dân số là rất lớn (khoảng 400% so với tiêu chuẩn), gây ra rất nhiều khó khăn cho công tác quản lý nhà nước của chính quyền địa phương, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh hoạt, văn hóa cộng đồng, giao dịch hành chính của nhân dân trên địa bàn. Qua thăm dò ý kiến cử tri, nhân dân tại 02 phường đều không đồng tình phương án sáp nhập với ĐVHC thứ ba vì ảnh hưởng đến các yếu tố đặc thù về văn hóa chung của hai phường đã sẵn có từ trước. Việc thực hiện sắp xếp thêm tiềm ẩn nguy cơ rất cao gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng rất lớn đến công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa, các di sản, di tích lịch sử quốc gia đặc biệt hiện còn trên địa bàn.

Từ những lý do nêu trên, Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên đề nghị chỉ thực hiện sáp nhập phường Quang Trung và Lê Lợi và không thực hiện sáp nhập thêm với ĐVHC cùng cấp liền kề khác.

**PHẦN IV**

**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước**

1.1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã góp phần quan trọng tạo ra những thay đổi tích cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước; góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, tiết kiệm chi ngân sách, nâng cao chất lượng cuộc sống của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn các ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp.

- Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo vị trí việc làm, góp phần nâng cao chất lượng và trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức tại những ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp. Đối với những người không đủ điều kiện tiêu chuẩn, không đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới thì thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

- Công tác thanh tra, kiểm tra để phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các thiếu sót, vi phạm trong hoạt động quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội và việc chấp hành chính sách, pháp luật của các tổ chức, cá nhân được tăng cường.

- Việc chưa tiến hành sắp xếp đối với những ĐVHC cấp xã có yếu tố đặc thù mà nếu sắp xếp đối với ĐVHC liền kề khác sẽ dẫn đến mất ổn định về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội là phù hợp với yêu cầu và thực tiễn quản lý nhà nước của chính quyền địa phương, tạo được sự đồng thuận của cử tri trên địa bàn.

1.2. Tác động tiêu cực

- Việc sắp xếp một số ĐVHC gây ra khó khăn về địa lý, giao thông đi lại của người dân và doanh nghiệp khi có liên hệ công tác, giải quyết thủ tục hành chính với chính quyền cấp huyện, cấp xã.

- Việc thực hiện sắp xếp ĐVHC phải tiến hành qua nhiều quy trình, thủ tục phức tạp, nhất là quy trình lấy ý kiến Nhân dân, việc vận động để nhận được sự đồng thuận cao trong Nhân dân là nhiệm vụ rất khó khăn, phức tạp của các cấp chính quyền, nhất là chính quyền cấp xã và đội ngũ cán bộ thôn, tổ dân phố; rất nhiều khó khăn trong việc sắp xếp, bố trí lại đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và giải quyết chế độ chính sách đối với những trường hợp dôi dư sau khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Một số ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp có địa bàn rộng, dân cư sống rải rác không tập trung và phong tục tập quán khác nhau dẫn đến công tác quản lý của chính quyền địa phương, nhất là chính quyền cấp xã gặp rất nhiều khó khăn. Một số điểm khu dân cư cách xã trung tâm xã gây khó khăn trong công tác quản lý địa bàn, đặc biệt là công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giáo dục và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

**2. Tác động về kinh tế - xã hội**

2.1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã giúp các ĐVHC tập trung nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có của các địa phương để mở rộng không gian phát triển, tạo thuận lợi để thu hút các dự án đầu tư hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng thương mại, dịch vụ, tạo kết nối và giao lưu phát triển kinh tế - xã hội giữa các địa phương.

- Góp phần đẩy mạnh và nâng cao tỷ lệ đô thị hóa trên địa bàn; quy hoạch, phát triển các cơ sở sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ,… là thời cơ để đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ theo hướng văn minh, hiện đại; tác động mạnh đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế của các ĐVHC thực hiện sắp xếp. Đồng thời, việc sắp xếp ĐVHC cấp xã còn là động lực quan trọng thúc đẩy quá trình phát triển và phân bổ lực lượng sản xuất theo hướng giảm tỷ lệ lao động nông nghiệp, tăng tỷ lệ lao động phi nông nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế vùng nông thôn, ngoại thành, ngoại thị, góp phần rút ngắn khoảng cách phát triển giữa khu vực nông thôn và thành thị.

- Tạo điều kiện thuận lợi trong việc phát huy tiềm năng, lợi thế của các ĐVHC thực hiện sắp xếp về điều kiện tự nhiên, nguồn lực trong phát triển kinh tế - xã hội; sắp xếp hợp lý nguồn lực lao động, tạo ra động lực mới cho sự phát triển, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng cường quản lý nhà nước, đảm bảo quốc phòng, an ninh, phù hợp với nguyện vọng của các cấp ủy đảng, chính quyền và Nhân dân trên địa bàn.

2.2. Tác động tiêu cực

- Việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã làm thay đổi địa giới ĐVHC cấp xã có liên quan, làm phát sinh chi phí ngân sách để khắc các con dấu pháp lý mới và để thực hiện chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực,… và đặc biệt là việc chuyển đổi về địa chỉ liên lạc của công dân, tổ chức, các loại giấy tờ các nhân, ảnh hưởng đến liên lạc và giao dịch.

- Tạo áp lực cho chính quyền địa phương trong việc giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp ĐVHC và việc giải quyết các khoản nợ đầu tư phát triển từ trước khi thực hiện việc sắp xếp ĐVHC.

- Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã đặt ra yêu cầu mới đối với việc bảo đảm kết nối, liên thông các công trình hạ tầng giao thông giữa địa bàn các đơn vị trước khi thực hiện sắp xếp. Khó khăn trong việc chuyển đổi công năng sử dụng một số trụ sở làm việc dư thừa sau sắp xếp do có vị trí không thuận lợi, ở xã trung tâm, hạn chế về tiềm năng phát triển.

**3. Tác động về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội**

3.1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã không những không làm ảnh hưởng đến công tác triển khai các nhiệm vụ đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn không ngừng được tăng cường và củng cố. Đặc biệt là các kế hoạch chuyên đề, kế hoạch mở đợt cao điểm tấn công trấn áp ác loại tội phạm, tệ nạn xã hội; nắm chắc tình hình chỉ đạo xử lý và giải quyết kịp thời các vụ việc tồn đọng phát sinh, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội được tăng cường; lực lượng công an thường trực không ngừng được củng cố và phát triển nâng cao chất lượng hiệu quả công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Công tác đăng ký quản lý chặt chẽ nguồn sẵn sàng nhập ngũ, tiếp nhận đăng ký quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự; triển khai tuyển chọn gọi công nhân nhập ngũ hàng năm đúng chỉ tiêu, kế hoạch được giao không bị ảnh hưởng mà còn được tăng cường.

- Việc sắp xếp, điều chỉnh bộ máy nhà nước sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước nói chung, trong đó có công tác quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh, kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần cũng như ý thức cảnh giác của quần chúng nhân dân không ngừng được nâng cao góp phần củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, hạn chế nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm. Hạ tầng giao thông được đầu tư, nâng cấp giúp cho việc đi lại được thuận lợi, góp phần củng cố quốc phòng - an ninh, giảm thiểu tai nạn giao thông. Công tác quốc phòng được quan tâm, trật tự an toàn xã hội được tăng cường. Cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật được đầu tư, ý thức và đời sống nhân dân được nâng cao góp phần nâng cao nhận thức của người dân về an ninh - quốc phòng tốt hơn, không để các thế lực thù địch, các phần tử phản động,... tuyên truyền, lôi kéo và lợi dụng.

3.2. Tác động tiêu cực

- Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã sẽ tác động tới công tác nắm địa bàn, do địa bàn được mở rộng hơn trước và cán bộ chưa có kinh nghiệm thực tiễn tại khu vực mới sau sắp xếp; lực lượng quân sự, công an đã giảm biên chế so với trước đây có thể dẫn đến mất an ninh trật tự cục bộ trong thời gian chuyển tiếp.

- Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã góp phần mở rộng địa bàn, việc thu hút đầu tư sẽ rất mạnh mẽ, số lượng các dự án đầu tư vào địa bàn tăng, liên quan đến công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng sẽ tác động đến một số bộ phận nhân dân, từ đó đòi hỏi lực lượng công an phải đủ mạnh, thường xuyên bám sát địa bàn, nắm chắc và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội. Hệ thống mạng lưới giao thông được mở rộng, lưu lượng phương tiện tham gia nhiều với tải trọng lớn; các khu vực công cộng được hình thành nhiều hơn, các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự phát triển, gây áp lực lớn đến việc quản lý hành chính nhà nước của chính quyền địa phương và an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

**4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công**

4.1. Tác động tích cực

Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã góp phần quan trọng làm cho nền hành chính công được nâng cao, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp, hướng đến sự thuận lợi tối đa cho Nhân dân và doanh nghiệp trong việc giải quyết các thủ tục hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các cấp chính quyền trong việc quản lý, điều hành thông suốt, thống nhất.

4.2. Tác động tiêu cực

Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã dẫn đến phát sinh việc sẽ phải chuyển đổi các thông tin về địa chỉ liên lạc của công dân, tổ chức, các loại giấy tờ các nhân, ảnh hưởng đến liên lạc và giao dịch là rất lớn, điều đó sẽ tạo áp lực rất lớn đối với bộ máy hành chính của ĐVHC hình thành sau sắp xếp.

**II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Những thuận lợi**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành Trung ương đã sớm cụ thể hóa các chủ trương của Đảng; sửa đổi và ban hành mới nhiều quy định pháp luật kịp thời, đầy đủ, chi tiết theo hướng rút gọn về quy trình, thủ tục nên tạo điều kiện rất thuận lợi cho việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn.

- Các cấp ủy đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 117/NQ-CP của Chính phủ; công tác tuyên truyền, phổ biến được triển khai đồng bộ và sâu rộng đã làm cán bộ, công chức, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân nâng cao nhận thức, đồng tình ủng hộ với chủ trương của Đảng, Nhà nước trong thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Sắp xếp ĐVHC cấp xã góp phần quan trọng tinh gọn bộ máy, tinh giảm biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội, hiệu quả, hiệu lực hoạt động của hệ thống chính trị; đảm bảo quy mô diện tích tự nhiên phù hợp với năng lực quản lý của chính quyền hiện hữu; có điều kiện tập trung khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế sẵn có, các thế mạnh kinh tế, đảm bảo phát triển hài hòa và bền vững; tạo lập cơ sở pháp lý cho các công tác quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị và nông thôn trên địa bàn; gắn kết chặt chẽ với đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nói chung, thành phố Hưng Yên nói riêng và được Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân trên địa bàn thành phố đồng tình ủng hộ; việc sắp xếp ĐVHC tuy có làm xáo trộn cuộc sống của người dân trong thời gian đầu nhưng với truyền thống đoàn kết dân tộc, lịch sử, văn hóa của địa phương nên đời sống của người dân sẽ sớm ổn định và tiếp tục phát triển trong thời kỳ mới.

**2. Những khó khăn, vướng mắc**

- Công tác sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 diễn ra cùng với công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã tạo áp lực công việc rất lớn đối với chính quyền địa phương. Với khoảng thời thời gian ngắn, phải thực hiện qua nhiều bước theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan; thời gian thực hiện tương đối gấp, phải hoàn thành trước khi diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp, nhất là Đại hội Đảng bộ cấp xã nên việc nghiên cứu, xây dựng phương án tổ chức bộ máy và sắp xếp cán bộ, công chức trên địa bàn gặp nhiều khó khăn.

- Sắp xếp ĐVHC cấp xã gây ảnh hưởng ít nhiều đến công tác tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị cơ sở, khó khăn trong quá trình bố trí chức danh lãnh đạo chủ chốt, cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách; tâm lý của cán bộ, công chức sẽ bị dao động, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả công việc tại địa phương; ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, sinh hoạt, sản xuất của một bộ phận dân cư, các thiết chế văn hóa; phải gấp rút thực hiện chuyển đổi nhiều loại giấy tờ có liên quan từ ĐVHC cũ sang ĐVHC mới.

- Một số ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp có địa bàn rộng, khoảng cách về địa lý từ nhiều hộ gia đình đến trung tâm của xã xa dẫn đến khó khăn trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, tuyên truyền vận động, sinh hoạt cộng đồng; việc tiếp cận dịch vụ công (chuyển đổi nhiều giấy tờ có liên quan từ ĐVHC cũ sang ĐVHC mới) của người dân, đặc biệt là công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

**3. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã**

Tiếp tục rà soát các quy định hiện hành về sắp xếp đơn vị hành chính để triển khai thực hiện, trong đó tập trung các nhiệm vụ, giải pháp như sau:

- Bảo đảm sự thống nhất và hành động của các cấp, các ngành khi triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC. Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc sắp xếp ĐVHC nhằm xây dựng nền hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả để tạo sự đồng thuận trong nhân dân và trong hệ thống chính trị, nhất là đối với các ĐVHC thuộc diện phải sắp xếp.

- Kịp thời ban hành và tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tại địa phương, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện; tập trung nghiên cứu, xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, định hướng giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm thực hiện đúng nguyên tắc, mục tiêu, phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch nông thôn, quy hoạch đô thị; đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ, thống nhất cao về nhận thức và hành động trong cấp ủy, chính quyền các cấp, trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Tiếp tục rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, giải quyết dứt điểm việc dôi dư cán bộ, công chức, cán bộ hoạt động không chuyên trách đối với các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2023 - 2025. Tập trung thực hiện tốt việc sắp xếp, ổn định bộ máy, làm tốt công tác tư tưởng của đội ngũ cán bộ, công chức tại các ĐVHC được sắp xếp; lựa chọn trụ sở làm việc dựa trên các tiêu chí bao gồm cơ sở vật chất đáp ứng các điều kiện cho cán bộ, công chức, người lao động làm việc; có nhà văn hóa trung tâm cơ bản đáp ứng sinh hoạt, hoạt động cho đảng viên, nhân dân; diện tích trụ sở rộng, cơ bản là vị trí trung tâm để tạo thuận lợi cho người dân trong việc thực hiện giao dịch hành chính; có điều kiện để phát triển trở thành đô thị trong tương lai.

- Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội tại các ĐVHC thực hiện sắp xếp đảm bảo hoạt động của chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức sau khi sắp xếp. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức chuyển đổi giấy tờ liên quan đến thay đổi tên ĐVHC theo quy định.

**III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện**

a) Năm 2023

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, trong đó cần coi trọng công tác chính trị tư tưởng, thuyết phục, vận động tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động và sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về sắp xếp ĐVHC.

- Hoàn thành xây dựng Phương án tổng thể, Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn quy định; ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn quy định. Khuyến khích các địa phương chủ động đề xuất sắp xếp ĐVHC phù hợp với thực tiễn địa phương (kể cả các ĐVHC đã đảm bảo tiêu chuẩn) để giảm số lượng ĐVHC, tăng quy mô của từng ĐVHC; giải quyết các vấn đề còn bất hợp lý về phân định địa giới ĐVHC; xây dựng phương án điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và sắp xếp cán bộ, công chức đảm bảo nâng cao chất lượng đội ngũ, gắn với tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế, tạo thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đời sống của Nhân dân.

- Xây dựng, điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch đô thị gắn với ĐVHC cấp xã, cấp huyện; xây dựng đề án, kế hoạch hoàn thiện tiêu chí và trình phê duyệt, công nhận đạt tiêu chí phân loại đô thị cấp huyện, cấp xã đã được quy hoạch.

b) Năm 2024

- Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố.

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Giải quyết chế độ, chính sách cán bộ, công chức dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025. Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù (nếu có) tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023- 2025.

- Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

c) Năm 2025

- Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp).

- Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và những người dôi dư sau đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030 ở những ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025. Tiếp tục triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025.

- Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025; triển khai sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2026-2030 (theo chỉ đạo của Trung ương).

**2. Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện**

Theo quy định tại Điều 22 Nghị quyết 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 và Nghị quyết 117-NQ/CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, kinh phí thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã do ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên trong khoản ngân sách nhà nước đã được giao trong thời kỳ ổn định ngân sách; ngân sách trung ương hỗ trợ một lần cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nhận bổ sung cân đối ngân sách với 500 triệu đồng cho mỗi ĐVHC cấp xã giảm để hỗ trợ đầu từ xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng.

**IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC**

1.1. Tổ chức Đảng

a) Về tổ chức

Căn cứ quyết định của cấp có thẩm quyền về sáp nhập các ĐVHC, Ban Thường vụ Thành ủy Hưng Yên trực tiếp xây dựng đề án, quyết định thành lập Đảng bộ mới trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất tổ chức đảng của đơn vị hành chính cùng cấp trước khi sắp xếp; đồng thời chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư của các phường, xã sau sáp nhập theo quy định của Điều lệ Đảng. Việc sắp xếp tổ chức Đảng đồng bộ với sắp xếp các ĐVHC cấp xã. Nhiệm kỳ đầu tiên của Đảng bộ mới thành lập cùng nhiệm kỳ của Đảng bộ ĐVHC cấp xã thực hiện hợp nhất, sáp nhập.

b) Về số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy; số lượng ủy viên, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy mới thành lập

- Nhiệm kỳ đầu tiên:

+ Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra của đảng bộ mới thành lập tối đa không vượt quá tổng số hiện có của các tổ chức đảng cùng cấp trước khi sắp xếp trừ đi số lượng các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác khác.

+ Số lượng phó bí thư cấp ủy, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy của đảng bộ mới tối đa không vượt quá tổng số cấp trưởng, cấp phó hiện có của các tổ chức đảng cùng cấp trước khi sắp xếp trừ đi số lượng các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác khác.

- Nhiệm kỳ kế tiếp:

Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy; số lượng ủy viên, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy của đảng bộ mới thực hiện theo quy định, chỉ thị của Bộ Chính trị và các hướng dẫn của Trung ương.

1.2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hưng Yên hiệp y thống nhất với Đảng ủy của các ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp quyết định thành lập Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của ĐVHC cấp xã mới thành lập; công nhận danh sách Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường (lâm thời).

1.3. Các Đoàn thể chính trị - xã hội

- Ban Thường vụ Thành Đoàn chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của các ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh: Ban Thường vụ cấp trên trực tiếp chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch tổ chức hội của các ĐVHC cấp xã mới hành thành sau sắp xếp.

1.4. Tổ chức chính quyền địa phương

- Đại biểu Hội đồng nhân dân của các ĐVHC cấp xã trước sắp xếp hợp thành Hội đồng nhân dân của ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp và tiếp tục hoạt động cho đến hết nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo quy định tại Điều 134 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Hội đồng nhân dân của ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp bầu các chức danh của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân theo quy định tại Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các Nghị định của Chính phủ: số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016; số 69/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016; số 115/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 và hoạt động cho đến khi Hội đồng nhân dân khóa mới được bầu ra.

1.5. Tổ chức đơn vị sự nghiệp trường học

Ổn định tổ chức các trường học (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở) trên địa bàn các ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp để không ảnh hưởng đến việc di chuyển của học sinh, đảm bảo chất lượng dạy và học, sử dụng hợp lý, tiết kiệm cơ sở vật chất hiện có của các trường học; nghiên cứu, điều chỉnh đề án sắp xếp các trường học trên địa bàn huyện để triển khai thực hiện cho phù hợp với việc sắp xếp ĐVHC.

1.6. Về quân sự

Nhập nguyên trạng Ban Chỉ huy Quân sự các xã, phường tương ứng với phương án sắp xếp, thành lập ĐVHC cấp xã mới (phương án nhập từng Ban Chỉ huy Quân sự do Ban Chỉ huy Quân sự thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân các ĐVHC cấp xã mới thành lập xây dựng trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định), đảm bảo số lượng và không tăng biên chế của ngành.

1.7. Về công an

Nhập nguyên trạng Công an các phường, xã tương ứng với phương án sắp xếp, thành lập ĐVHC cấp xã mới. Phương án nhập từng Công an phường, xã do Công an tỉnh Hưng Yên phối hợp với Công an thành phố xây dựng đề án, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định, đảm bảo số lượng và không tăng biên chế của ngành; đảm bảo theo đúng quy định của Pháp lệnh Công an xã, Luật Công an nhân dân và Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng công an xã, thị trấn chính quy.

**2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC**

2.1. Hiện trạng đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở các ĐVHC thuộc diện sắp xếp

2.1.1. Phường Lê Lợi

a) Số lượng cán bộ, công chức được giao theo quy định

- Số lượng cán bộ, công chức được giao: 21 người;

- Số lượng biên chế Công an phường được giao: 10 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã được giao: 12 người;

- Số lượng bảo vệ dân phố ở phường được giao: 10 người.

b) Thực trạng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách hiện có

- Số lượng cán bộ, công chức hiện có: 19 người, trong đó: cán bộ là 10 người, công chức là 09 người. Cơ quan Đảng là 02 người; Chính quyền (Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân) là 04 người; Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể là 04 người;

- Số lượng biên chế Công an phường: 09 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 10 người;

- Số lượng bảo vệ dân phố ở phường: 10 người.

2.1.2. Phường Quang Trung

a) Số lượng cán bộ, công chức được giao theo quy định

- Số lượng cán bộ, công chức được giao: 21 người;

- Số lượng biên chế Công an phường được giao: 10 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã được giao: 12 người;

- Số lượng bảo vệ dân phố ở phường được giao: 10 người.

b) Thực trạng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách hiện có

- Số lượng cán bộ, công chức hiện có: 18 người, trong đó: cán bộ là 10 người, công chức là 08 người; Cơ quan Đảng là 02 người; Chính quyền (Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân) là 04 người; Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể là 04 người;

- Số lượng biên chế Công an phường: 08 người;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 07 người;

- Số lượng bảo vệ dân phố ở phường: 10 người.

2.2. Phương án sắp xếp, bố trí các chức danh lãnh đạo, quản lý và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp

Việc bố trí, sắp xếp chức danh lãnh đạo, quản lý, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp được thực hiện theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Cán bộ công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân; Nghị định số 69/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 sửa đổi một số điều của Nghị định số số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân; Nghị định số 115/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 sửa đổi một số điều của Nghị định số số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Cùng với đó là Nghị quyết số 439/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Phương án bố trí các chức danh lãnh đạo, quản lý và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại 02 ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp, cụ thể như sau:

- Bố trí số lượng cán bộ, công chức cấp sau khi sáp nhập phường Quang Trung và phường Lê Lợi đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ: phường Lê Lợi (ĐVHC mới) được bố trí 26 người. Đồng thời, có lộ trình cụ thể giải quyết hợp lý số lượng cán bộ, công chức cấp xã dôi dư đúng theo quy định trong giai đoạn 2024 - 2029 *(thời gian 05 năm kể từ khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành về sắp xếp ĐVHC trên địa bàn tỉnh Hưng Yên)*.

- Số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp: trước mắt giữ nguyên trạng số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục trên địa bàn phường Quang Trung và phường Lê Lợi

- Bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo đúng quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 439/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên: phường Lê Lợi (ĐVHC mới) là 17 người.

2.3. Phương án sắp xếp, bố trí đội ngũ lãnh đạo, quản lý và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư sau sắp xếp ĐVHC cấp xã

- Đối với số lượng cán bộ dôi dư tại phường Quang Trung và phường Lê Lợi (bao gồm: Bí Thư, Phó Bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội): các địa phương căn cứ theo các tiêu chuẩn quy định về công tác cán bộ, thực hiện lựa chọn những người đảm bảo đủ tiêu chuẩn để bầu giữ các chức vụ lãnh đạo theo quy định, số cán bộ lãnh đạo còn lại dôi dư thực hiện cho bảo lưu hệ số phụ cấp chức vụ theo quy định;

- Điều động, bố trí giữ các vị trí phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo và chức danh theo quy định tại các ĐVHC cùng cấp khác trên địa bàn (nếu có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và còn vị trí tiếp nhận).

- Thực hiện tiếp nhận cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện đối với các trường hợp đủ điều kiện để bố trí vào các phòng, ban, ngành của thành phố còn khuyết nhân sự;

- Tuyển dụng vào viên chức đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố (nếu có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và còn vị trí tiếp nhận);

- Vận động cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách lớn tuổi, chưa đạt chuẩn tự nguyện xin nghỉ để hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật;

- Giải quyết chế độ nghỉ hưu (nếu đảm bảo điều kiện theo quy định của Luật cán bộ, công chức; Luật Viên chức và Luật bảo hiểm xã hội), giải quyết chế độ nghỉ việc theo nguyện vọng các nhân và thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức dôi dư sau sắp xếp theo quy định.

**3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC**

Các chế độ, chính sách về tuyển dụng, sử dụng, quản lý và các chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp ĐVHC thực hiện theo quy định của Chính phủ, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, cụ thể: Cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội ở xã, phường thì được áp dụng theo Nghị định số [26/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-26-2015-nd-cp-che-do-doi-voi-can-bo-khong-du-dieu-kien-ve-tuoi-tai-cu-tai-bo-nhiem-267682.aspx) ngày 09/3/2015 của Chính phủ; Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 20/12/2019 của Ban Tổ chức Trung ương. Trường hợp thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thì thực hiện theo Nghị định số [29/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-29-2023-nd-cp-tinh-gian-bien-che-558755.aspx) ngày 03/6/2023 của Chính phủ. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị quyết 439/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Ngoài các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành; đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã nhằm tạo động lực để động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tinh giản biên chế.

**V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

- Tạm dừng phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư công, thực hiện xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc, các dự án đầu tư công tại các xã, thị trấn thuộc diện sắp xếp (trừ các công trình đang thực hiện).

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng và triển khai phương án xử lý cơ sở vật chất, trụ sở làm việc, tài sản công của các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp để kịp thời điều chỉnh phù hợp với nhu cầu thực tế và theo quy định của pháp luật; bảo đảm bố trí, sắp xếp, sử dụng, khai thác hiệu quả tài sản công hiện có. Việc xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư được thực hiện theo quy định tại Điều 40 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; Điều 7 Nghị định 167/2017/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP).

**VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

1. Đề nghị Ban Tổ chức Thành ủy

Chủ trì tham mưu Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy: xây dựng Phương án sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách cấp xã của ĐVHC thuộc diện sắp xếp; ban hành văn bản hướng dẫn việc sắp xếp, kiện toàn các tổ chức đảng, tiếp nhận đảng viên sau khi sáp nhập ĐVHC cấp xã; chuẩn bị tốt công tác nhân sự cho đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban Dân vận Thành ủy

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố.

- Ban hành văn bản hướng dẫn; chỉ đạo, tuyên truyền các tổ chức, cá nhân và vận động Nhân dân hưởng ứng việc sáp nhập, thành lập đơn vị mới theo chủ trương chung của Đảng và Nhà nước.

**3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn thành phố**

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động khi thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã và tổ chức giám sát quá trình triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội cấp xã phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 ở những ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp bảo đảm dân chủ, đúng quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan đôn đốc việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ dôi dư của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tại các ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

4. Phòng Nội vụ thành phố

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trong việc tổ chức triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2025; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức Hội nghị triển khai công tác sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2025.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trong việc báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy về nội dung phương án và các nội dung khác liên quan đặc biệt là công tác cán bộ trong quá trình sắp xếp ĐVHC cấp xã nhằm thống thất trong việc chỉ đạo thực hiện. Định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện các nội dung Kế hoạch sắp xếp ĐVHC cấp xã với Ủy ban nhân dân thành phố để báo cáo các cấp có thẩm quyền.

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025; hoàn thiện hồ sơ trình Sở Nội vụ thẩm định đảm bảo theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng và triển khai việc sắp xếp các trường công lập trên cùng địa bàn ĐVHC cấp xã mới đảm bảo tiến độ đề ra.

- Chủ động, thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện các nội dung liên quan sắp xếp ĐVHC về Sở Nội vụ để kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các vấn đề phát sinh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn việc kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí, sắp xếp, điều động, tinh giản biên chế hoặc giải quyết chế độ, chính sách dôi dư đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí đối với các nội dung công việc được giao nhiệm vụ chủ trì, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện các nội dung công việc theo chức năng của đơn vị và nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng quy trình và tiến độ đề ra.

5. Văn phòng HĐND và UBND thành phố

- Tham mưu Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố tổ chức kỳ họp chuyên đề để thông qua Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của thành phốđảm bảo tiến độ đề ra.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ,Văn phòng Thành ủy chuẩn bị các điều kiện cần thiết báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố.

- Tổ chức thực hiện các nội dung công việc theo chức năng của đơn vị và nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng quy trình và tiến độ đề ra.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố bố trí nguồn kinh phí cho các đơn vị để thực hiện xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã đảm bảo kịp tiến độ thực hiện; hướng dẫn các đơn vị sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các phường, xã thực hiện việc chuyển giao dự toán, bàn giao nhiệm vụ chi; tham mưu lập dự toán kinh phí, báo cáo bổ sung kinh phí để triển khai thực hiện Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các phường, xã về số liệu, hồ sơ liên quan đến tài chính, tài sản, công nợ của các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã theo quy định.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các phường, xã về số liệu, hồ sơ liên quan đến phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công (nhà, đất và tài sản khác) của các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã theo quy định.

- Trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch bố trí, phân bổ nguồn lực và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phù hợp với kế hoạch, lộ trình sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn. Hướng dẫn việc thực hiện nguồn vốn đầu tư công tại các ĐVHC thực hiện sắp xếp; việc chuyển đổi Giấy phép kinh doanh của cá nhân, tổ chức do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Tổ chức thực hiện các nội dung công việc theo chức năng của đơn vị và nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng quy trình và tiến độ đề ra.

7. Phòng Quản lý đô thị thành phố

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ thành phố hướng dẫn các địa phương rà soát, lập, điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định để đảm bảo sự thống nhất giữa các quy hoạch này với phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn rà soát, đánh giá phân loại đô thị theo tiêu chí, tiêu chuẩn của loại đô thị tương ứng đối với đô thị cấp huyện, cấp xã đã được quy hoạch.

- Hướng dẫn các xã trong việc quản lý, nâng cấp, đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn trong quá trình thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Tổ chức thực hiện các nội dung công việc theo chức năng của đơn vị và nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng quy trình và tiến độ đề ra.

8. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố

- Hướng dẫn việc rà soát, chỉnh lý hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã do thay đổi đường địa giới hành chính và tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

- Cung cấp thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi quản lý cho các cơ quan, địa phương liên quan phục vụ việc sắp xếp ĐVHC cấp xã khi có yêu cầu.

- Hướng dẫn các địa phương xây dựng đề án quy hoạch khai thác và sử dụng quỹ đất đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đáp ứng được yêu cầu phát triển trước mắt vàđảm bảo quá trình phát triển lâu dài, bền vững trong tương lai đối với các ĐVHC sau khi sắp xếp.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các phường, xã chỉ đạo thực hiện việc bàn giao hồ sơ địa chính, các hồ sơ liên quan đến lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường của các ĐVHC cũ về ĐVHC mới; công tác quản lý nhà nước về tài nguyên - môi trường đối với ĐVHC mới đảm bảo theo đúng quy định.

- Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các phường, xã về số liệu, hồ sơ liên quan đến lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Tổ chức thực hiện các nội dung công việc theo chức năng của đơn vị và nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng quy trình và tiến độ đề ra.

**9. Phòng Kinh tế thành phố**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các xã thuộc diện sắp xếp bàn giao hồ sơ liên quan đến việc xây dựng nông thôn mới; thực hiện việc rà soát, đánh giá mức độ đạt chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới đối với ĐVHC mới, tham mưu cấp có thẩm quyền thừa nhận lại hoặc tổ chức thẩm định công nhận ĐVHC mới đạt tiêu chuẩn nông thôn mới các cấp độ theo quy định.

- Tổ chức thực hiện các nội dung công việc theo chức năng của đơn vị và nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng quy trình và tiến độ đề ra.

10. Phòng Tư pháp thành phố

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các phường, xã làm tốt công tác bàn giao hồ sơ tư pháp; đồng thời làm tốt công tác quản lý hộ tịch theo đúng quy định; phối hợp với cơ quan chức năng hướng dẫn các phường, xã trong việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho tổ chức và công dân liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành; hướng dẫn, kiểm tra việc bàn giao về số liệu, hồ sơ liên quan đến lĩnh vực Tư pháp của các ĐVHC tiến hành sắp xếp.

- Tổ chức thực hiện các nội dung công việc theo chức năng của đơn vị và nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng quy trình và tiến độ đề ra.

**11. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương, cung cấp thông tin thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Chỉ đạo các địa phương thường xuyên thông tin về kết quả đạt được, những gương làm tốt, những việc chưa làm được, nguyên nhân chủ quan, giải pháp khắc phục và những bài học kinh nghiệm, cách làm hay trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức việc thống kê, quản lý các di tích văn hóa, thiết chế văn hóa trên địa bàn các phường, xã thuộc diện sắp xếp và công tác bàn giao, quản lý, sử dụng đối với ĐVHC cấp xã mới được thành lập đảm bảo phù hợp và đúng quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc bàn giao về số liệu, hồ sơ liên quan của các phường, xã có liên quan.

- Tổ chức thực hiện các nội dung công việc theo chức năng của đơn vị và nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng quy trình và tiến độ đề ra.

**12. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các phường, xã trong việc thống kê, quản lý, thực hiện chế độ chính sách đối với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức thực hiện các nội dung công việc theo chức năng của đơn vị và nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng quy trình và tiến độ đề ra.

**13. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng và triển khai các nội dung về Đề án sắp xếp các trường công lập có quy mô nhỏtrên địa bàn ĐVHC cấp xã mới trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo tiến độ đề ra; hướng dẫn quản lý, sử dụng cơ sở vật chất của các trường học ở các ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp, sáp nhập; đánh giá, đề nghị công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia ở ĐVHC mới.

- Tổ chức thực hiện các nội dung công việc theo chức năng của đơn vị và nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng quy trình và tiến độ đề ra.

**14. Thanh tra thành phố**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo của người dân, tổ chức liên quan đến công tác sắp xếp ĐVHC cấp xã.

15. Công an thành phố

- Chỉ đạo, hướng dẫn các phường, xã về công tác bàn giao hồ sơ liên quan đến công tác đảm bảo an ninh trật tự, liên quan đến quản lý hộ khẩu của ĐVHC thuộc diện sắp xếp về ĐVHC mới.

- Hướng dẫn việc thực hiện thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của các cơ quan, tổ chức tại các ĐVHC mới sau khi sắp xếp; hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục chuyển các loại giấy tờ liên quan do thay đổi địa giới và tên gọi sau khi sắp xếp ĐVHC.

- Chỉ đạo Công an các phường, xã đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn trong quá trình triển khai Đề án. Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố để có hướng chỉ đạo giải quyết các điểm nóng (nếu có).

**16. Ban Chỉ huy Quân sự thành phố**

- Cung cấp Quyết định công nhận phường, xã trọng yếu về quốc phòng để Phòng Nội vụ thành phố tổng hợp, xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Hướng dẫn chỉ đạo thực hiện rà soát, xác định ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp là đơn vị thuộc trọng điểm về quốc phòng; hướng dẫn công tác bàn giao các hồ sơ liên quan đến công tác quân sự, quốc phòng địa phương; bàn giao các công trình quân sự, quốc phòng trên địa bàn các phường, xã (nếu có) ở ĐVHC sắp xếp theo đúng quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tổ chức lực lượng dân quân tự vệ tại ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

**17. Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh thành phố**

Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố tổ chức tuyên truyền về Nghị quyết số 37-NQ/TW, Kết luận số 48-KL/TW, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15, Nghị quyết số 117/NQ-CP và các văn bản khác có liên quan để nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tạo sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân trong quá trình thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố.

18. Các phòng, ban, đơn vị liên quan

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động tạo sự thống nhất về nhận thức và thực hiện trong đội ngũ cán bộ, công chức các cấp và nhân dân ở địa phương về chủ trương sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao các đơn vị chủ động phối hợp với Phòng Nội vụ thành phố trong việc xây dựng và triển khai thực hiện Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2025.

19. Ủy ban nhân dân các phường: Quang Trung và Lê Lợi

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục tạo sự thống nhất cao trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân ở địa phương về chủ trương sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

- Chủ động phối hợp với với Phòng Nội vụ tiến hành các bước rà soát, cung cấp số liệu của địa phương mình nhằm phục vụ việc xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Kịp thời thông tin, báo cáo về số liệu, tài liệu cần thiết để xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Thực hiện trình tự, thủ tục tổ chức lấy ý kiến cử tri; trình Hội đồng nhân dân phường, xã Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã theo đúng quy định.

- Lập dự toán kinh phí lấy ý kiến cử tri, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

**1. Kết luận**

Việc sáp nhập phường Quang Trung và phường Lê Lợi là phù hợp với yêu cầu sắp xếp, tổ chức, tăng quy mô đơn vị hành chính; góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của tổ chức chính trị, quản lý chính quyền cơ sở; cơ cấu và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phát huy tiềm năng, nội lực, hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội; phù hợp với nhiệm vụ, định hướng, chương trình phát triển đô thị, góp phần tăng tỷ lệ đô thị hóa của thành phố.

Quá trình tổ chức thực hiện đảm bảo khách quan, dân chủ, công khai, minh bạch; trình tự, hồ sơ thủ tục đúng quy định của pháp luật; việc xác định tên gọi của đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp, lựa chọn vị trí đặt công sở, các chế độ, chính sách đặc thù và công tác bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động,...

**2. Kiến nghị, đề xuất**

Tại khoản 3 Điều 11 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hôi, quy định: *“Chậm nhất là 05 năm kể từ ngày nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính có hiệu lực thi hành, số lượng lãnh đạo, quản lý và số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính sau sắp xếp phải bảo đảm đúng theo quy định”*. Do đó, Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, xây dụng cơ chế đặc thù nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc giải quyết chế độ đối với cán bộ, công chức cấp xã dôi dư sau sắp xếp ĐVHC; góp phần ổn định bộ máy, tư tưởng của đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân; quan tâm hỗ trợ kinh phí, hướng dẫn các nội dung và định mức chi cụ thể đối với việc thực hiện sắp xếp ĐVHC giai đoạn 2023-2025.

Trên đây là Đề án sáp nhập phường Quang Trung và phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2023 - 2025. Đề nghị các địa phương tổ chức lấy ý kiến cử tri và hoàn thiện hồ sơ trình HĐND phường thông qua và gửi kết quả về UBND thành phố để làm cơ sở trình HĐND thành phố và UBND tỉnh theo quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - UBND tỉnh; - Sở Nội vụ tỉnh; - Thường trực Thành ủy;  - Thường trực HĐND TP; - CT, các PCT UBND TP;  - Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND TP;  - Các ĐVSN công lập trực thuộc UBND TP;  - Đảng ủy, HĐND, UBND các phường: Quang Trung, Lê Lợi;  - Lưu: VT, NV. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH**  **Doãn Quốc Hoàn** |